

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 20/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Điều Chính Xuân
2. Bà Trần Thị An

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo.

Họ và tên: Đinh Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/11/1994 tại xã T, huyện P, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản K, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La; Nơi tạm trú: Bản Q, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Đinh Văn T1, sinh năm 1977 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1976. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T: Ông Nguyễn Bá L – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 06/9/2023. Tổ Công tác đội Cảnh sát hình sự kinh tế ma túy Công an huyện Q đang làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại khu vực bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La thì phát hiện hai người đàn ông đang đi cùng nhau trên một chiếc xe máy lưu thông từ hướng trung tâm huyện Q xuống bản P, xã M có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã yêu cầu hai đối tượng dừng xe và phát hiện đối tượng ngồi sau xe thả từ tay phải xuống nền đường 01 (Mặt) gói giấy màu trắng. Qua hỏi được biết người điều khiển xe máy tên Triệu Xuân K, người ngồi sau tên Đinh Văn T, khi được hỏi gói ma túy mà T thả xuống đường, thì T khai nhận đó là gói ma túy của bản thân, Triệu Xuân K khai không liên quan gì đến việc T cất giấu ma túy. Tại chỗ tổ công tác đã mời người đến chứng kiến đối với Đinh Văn T, sau đó niêm phong vật chứng lại đưa hai đối tượng cùng các tang vật liên quan để lập biên bản bắt người quả tang tại Công an huyện Q.

Ngày 06/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Đinh Văn T và Triệu Xuân K, kết quả: Đinh Văn T và Triệu Xuân K âm tính với chất ma túy, đã niêm phong lại 02 que thử ma túy theo quy định.

Ngày 07/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng có khối lượng là 0,13 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1 thu giữ của Đinh Văn T gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 2152/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy; Loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine; Tổng khối lượng chất thu giữ được của T là 0,13 gam”*. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn T khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 06/9/2023 Đinh Văn T nhờ anh Triệu Xuân K tại bản P chở lên khu vực xã M (anh K làm nghề lái xe ôm) để tìm mua ma túy anh K không biết. Tại khu vực đường 279 gần cầu M tôi đã hỏi và mua được một gói ma túy được gói bằng gói bằng giấy màu trắng từ một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. Quá trình mua ma túy anh K không biết và không nhìn thấy. Mua được tôi cầm trên tay phải và bảo anh K chở tôi quay về bản P, khi đi đến khu vực đền N, T thấy Công an nên đã thả gói ma túy xuống đường và lực lượng Công an đã niêm phong gói ma túy vào phong bì và đưa về Công an huyện Q để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-QN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Q phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đinh Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 14(Mười bốn) đến 16 (Mười sáu) tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng + 03 (ba) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098866 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Đinh Văn T, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Về án phí: Căn khoản điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Đinh Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm) nghìn đồng.

Về vấn đề khác: Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người đàn ông bán ma túy cho T (theo lời khai của bị cáo) không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không xác định được danh tính, do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Quan điểm bào chữa của luật sư Nguyễn Bá L đối với bị cáo Đinh Văn T. Lời khai của bị cáo T tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải, nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Thiếu hiểu biết về kiến thức pháp luật, bị cáo hiện đang sinh sống tại bản đặc biệt khó khăn.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn T 12 đến 14 tháng tù. Đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo Đinh Văn T.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của T là 0,13 gam là chất ma túy; Loại Heroine*”. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Đinh Văn T đã mua, cất giữ 0,13 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân - bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng ba và được UBND tỉnh Sơn La tặng bằng khen đã có công trong cuộc kháng chiến chống mỹ; Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo; xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo - Để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở địa phương.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang sống cùng bố mẹ và không có tài sản giá trị lớn, thu nhập không có. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng + 03 (ba) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098866 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Đinh Văn T, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đinh Văn T vào ngày 06/9/2023, tại khu vực bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Việc trao đổi mua ma túy diễn ra trên đường, không có người làm chứng, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Trịnh Xuân K là người điều khiển xe máy BKS 26B1 – 673.18 chở theo Đinh Văn T vào ngày 06/9/2023. Quá trình điều tra xác định, việc K chở theo T là chở thuê, K không biết và không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Đinh Văn T. Do đó, không đạt vấn đề xử lý hình sự đối với Triệu Xuân K là có căn cứ và đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật (*Gia đình của bị cáo thuộc bản nghèo của xã T, huyện P, tỉnh Sơn La theo quy định của Hội đồng liên ngành số 05/HĐLN ngày 07/7/2021*).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng + 03 (ba) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại

mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098866 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Đinh Văn T, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 14/2024 ngày 27/10/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn khoản điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Đinh Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm)* nghìn đồng.

4.3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 20/11/2023)*./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kiều Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thùy Hương

Vừ A Chứ

Bùi Thị Kiều Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi: 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Anh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vừ A Chứ

2. Bà Phạm Thùy Hương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo Lò Văn Tại, sinh ngày 20/7/1985 tại xã Chiềng Khoang, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tại phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tại 16 (Mười sáu) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 24/05/2023.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

4.1. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tích thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Tại tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 01 (Một) mảnh giấy màu trắng + 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở*”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số 004933 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Lò Văn Tại, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 27/2023 ngày 18/4/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Lò Văn Tại phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/5/2023./.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thùy Hương

Vừ A Chứ

Bùi Thị Kiều Anh

